UBND TỈNH KIÊN GIANG **VĂN PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 374 /TB-VP	*Kiên Giang, ngày 01 tháng 6 năm 2021*

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn tại cuộc họp nghe báo cáo tình hình thực hiện công tác quy hoạch thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng phụ trách; danh mục các quy hoạch và nhu cầu sử dụng vốn để thực hiện lập quy hoạch

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn chủ trì buổi làm việc họp nghe báo cáo tình hình thực hiện công tác quy hoạch thuộc lĩnh vực do Sở Xây dựng phụ trách; danh mục các quy hoạch và nhu cầu sử dụng vốn để thực hiện lập quy hoạch.

Cùng tham dự buổi làm việc có Lãnh đạo các Sở: Xây dựng; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Lãnh đạo các Phòng, ban chuyên môn có liên quan.

Sau khi nghe đại diện Sở Xây dựng báo cáo, đề xuất kiến nghị tại Báo cáo số 778/BC-SXD ngày 05/5/2021 (kèm theo). Trên cơ sở ý kiến trao đổi của các đại biểu dự họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn có ý kiến kết luận như sau:

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh (quy hoạch vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch liên vùng, quy hoạch phân khu chức năng,...). Trong đó, phải phân rõ trách nhiệm và nguồn lực, thời gian thực hiện; ưu tiên quy hoạch vùng huyện, quy hoạch đô thị các huyện, thành phố của tỉnh phải hoàn thành công tác lập quy hoạch xây dựng trước tháng 6/2022; còn lại tập trung nguồn lực hoàn thành dứt điểm trong năm 2022.

- Đối với các đô thị thì thời gian lập quy hoạch phải đảm bảo lộ trình đáp ứng việc thực hiện các dự án nâng cấp đô thị theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với các quy hoạch xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao: Sở Xây dựng tiếp tục rà soát, đánh giá tình hình thực hiện, bố trí vốn nguồn lực tổ chức thực hiện; báo cáo UBND tỉnh.

2. Thống nhất chủ trương lập quy hoạch vùng huyện của 05 huyện: Châu Thành, Hòn Đất, An Minh, U Minh Thượng và Giang Thành theo đề xuất của Sở Xây dựng; cho phép lập song song quy hoạch đô thị với kế hoạch thực hiện quy hoạch và chương trình phát triển đô thị, để sau khi quy hoạch đô thị được duyệt thì đủ cơ sở phê duyệt kế hoạch, chương trình thực hiện đồng bộ.

3. Do cùng lúc triển khai nhiều quy hoạch, giao Sở Xây dựng thống nhất với UBND cấp huyện, thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc việc lựa chọn đơn vị tư vấn nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ hoàn thành các quy hoạch.

4. Giao nhiệm vụ các Sở, ngành trong công tác phối hợp lập quy hoạch:

- Sở Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,... nghiên cứu, tham gia sâu vào công tác lập quy hoạch vùng huyện, quy hoạch đô thị. Đặc biệt là các công trình trọng điểm của ngành, phải thống nhất chung trong quy hoạch của tỉnh với quy hoạch ngành (góp ý bằng văn bản, chịu trách nhiệm về nội dung đóng góp ý kiến của ngành) làm căn cứ để thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch.

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố trong công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phải bám sát quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị đã được lập, phê duyệt, đảm bảo tính thống nhất. Đẩy nhanh tiến độ lập cơ sở dữ liệu về đất đai phục vụ tốt cho công tác quản lý.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư khi thẩm định các danh mục dự án đầu tư công phải chặt chẽ, xác định rõ danh mục dự án công trình phù hợp với quy hoạch nào? mới bố trí đầu tư công. Tất cả các danh mục công trình phải phù hợp quy hoạch, định hướng quy hoạch được duyệt.

- Sở Tài chính xem xét, cân đối, đảm bảo đủ nguồn kinh phí (theo phân kỳ) để cấp huyện, thành phố thực hiện lập quy hoạch, đảm bảo hoàn thành dứt điểm trong năm 2022. Tham mưu UBND tỉnh nguồn vốn thực hiện quy hoạch vùng huyện theo đúng quy định ***(hoàn thành trước ngày 15/6/2021).***

5. Các nhiệm vụ trọng tâm ngành xây dựng cần triển khai thực hiện trong thời gian tới:

- Về công tác quản lý đô thị: rà soát các dự án đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn; tình hình triển khai thực hiện, tiến độ thực hiện các dự án đã cấp phép, đã triển khai? tình hình quản lý đô thị, trật tự đô thị? báo cáo các khó khăn, vướng mắc chương trình phát triển nhà, nhà ở xã hội? đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

Xác định nhu cầu nhà ở tại các khu vực đô thị, nông thôn, kế hoạch cung cầu trong tương lai,... tham mưu UBND tỉnh có chương trình phát triển chung, có định hướng, hình thức đầu tư phù hợp; có kế hoạch kêu gọi đầu tư.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý các dự án đầu tư theo thẩm quyền, kiên quyết xử lý nghiêm các công trình xây dựng trái phép, không phép.

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông có kế hoạch cụ thể phát triển các đô thị thông minh, vận hành hệ thống camera giám sát ở các đô thị, thành phố đã được đầu tư; đánh giá tình hình, tiến độ thực hiện, khả năng vận hành các hệ thống đô thị thông minh vừa qua như thế nào? đề xuất giải pháp xử lý dứt điểm theo hướng đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ; nghiên cứu thí điểm chọn 01 đô thị để dồn sức, nguồn lực đầu tư hoàn chỉnh để đánh giá.

Phối hợp các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp và Công an tỉnh có kế hoạch cụ thể để quản lý môi trường đô thị, quản lý rác thải và đề xuất hình thức xử lý vi phạm thông qua hệ thống camera giám sát tại các đô thị thông minh, khu du lịch.

- Về công tác quản lý vật liệu xây dựng: đẩy nhanh thực hiện Đề án Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh phù hợp với Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18/8/2020.

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan xem xét, đề xuất phương án vận chuyển vật liệu xây dựng trên địa bàn, có kế hoạch cụ thể, định hướng phân luồng phù hợp, chủ động, hạn chế tình trạng phát sinh chi phí do khó khăn trong quá trình vận chuyển khi các đập ngăn mặn đóng trong mùa khô.

- Về công tác quản lý chất lượng công trình: Sở Xây dựng chủ trì, tham mưu xác định chi phí vận hành, bảo trì, bảo dưỡng công trình sử dụng vốn đầu tư công đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật về quản lý chất lượng; bảo trì, bảo dưỡng công trình xây dựng; rà soát tham mưu chi phí bảo trì, bảo dưỡng trong chi phí vốn thực hiện dự án. Tăng cường kiểm tra, thanh tra các công trình xây dựng, quản lý chặt chẽ theo quy định các công trình xây dựng.

- Phối hợp Sở Tài chính xác định giá vật liệu xây dựng công trình, ban hành đơn giá xây dựng vật liệu kịp thời, phù hợp thị trường, đúng quy định pháp luật.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh đến các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như thành phần tham dự;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: TP; TT&TT;
- LĐVP; P. KT; P.TH;
- Lưu: VT, hdtan.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

Đặng Vũ Bằng

Người ký: Văn phòng Ủy ban Nhân dân
Email: vpubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 01.06.2021 18:14:07 +07:00

Cơ quan: Sở Xây dựng, Tỉnh Kiên Giang
Email: sxd@kiengiang.gov.vn
Thời gian ký: 06.05.2021 08:22:08 +07:00

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 778 /BC-SXD

Kiên Giang, ngày 05 tháng 05 năm 2021

BÁO CÁO
Về việc rà soát, đề xuất lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu thuộc địa bàn quản lý của UBND các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh Kiên Giang

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn tại Công văn số 1165/VP-KT ngày 25/02/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc rà soát, đề xuất lập quy hoạch phân khu thuộc địa bàn quản lý.

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 48/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Văn phòng Quốc hội về Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 49/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Văn phòng Quốc hội về Luật Quy hoạch đô thị số 30/2014/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BXD ngày 22/11/2019 của Bộ Xây dựng về Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BXD ngày 22/11/2019 của Bộ Xây dựng về Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ các quy định hiện hành.

Sở Xây dựng có văn bản số 280/SXD-QHKT ngày 01/3/2021 gửi lấy ý kiến các huyện, thành phố và Ban quản lý Khu Kinh tế Phú Quốc. Sau khi nhận được 11/15 văn bản góp ý của UBND các thành phố, huyện: Rạch Giá *(Văn bản số 98/UBND-QLĐT ngày 03/3/2021 của UBND thành phố Rạch Giá)*; Hà Tiên *(Văn bản số 107/UBND-QLĐT ngày 01/4/2021 của UBND thành phố hà Tiên)*; Giồng Riềng *(Văn bản số 149/UBND-KTHT ngày 15/3/2021 của UBND huyện Giồng Riềng)*; U Minh Thượng *(Văn bản số 55/UBND-KT&HT ngày 12/3/2021 của UBND huyện U Minh Thượng)*; Kiên Hải *(Văn bản số 49/UBND-KTHT-TN&MT ngày 10/3/2021 của UBND huyện Kiên Hải)*; Giang Thành *(Văn bản số 65/UBND-KT&HT ngày 11/3/2021 của UBND huyện Giang Thành)*; Gò Quao *(Văn bản số 54/UBND-KTHT ngày 08/3/2021 của UBND huyện Gò Quao)*; Hòn Đất *(Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 04/3/2021 và Tờ trình số 43/TTr-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện Hòn Đất)*; Vĩnh Thuận *(Văn bản số 03/CV-KTHT ngày 05/3/2021 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Thuận)*; An Biên *(Báo cáo số 33/BC-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện An Biên)*; Châu Thành *(Phiếu chuyển 2363/PC-VP ngày 14/04/2021 của Văn phòng UBND tỉnh và Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 31/3/2021 của UBND huyện Châu Thành)*. Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh các nội dung như sau:

I. Thông tin chung về Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025

Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 đã được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010. Trong đó:

- Phạm vi nghiên cứu rộng 6.346,13 km^2, dân số 1.683.149 người *(Năm 2010)*, gồm 15 đơn vị hành chính *(Thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc; các huyện Giang Thành, Kiên Lương, Hòn Đất, Châu Thành, Tân Hiệp, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, U Minh Thượng và Kiên Hải).*

- Định hướng phát triển không gian được phân theo 4 vùng lãnh thổ gồm Vùng Tứ giác Long Xuyên, Vùng Tây Sông Hậu, Vùng bán đảo Cà Mau *(Vùng U Minh Thượng)* và Vùng hải đảo.

- Đến năm 2025, tỉnh Kiên Giang định hướng phát triển 28 đô thị, cụ thể như sau: ***(Xem Phụ lục 1)***

+ 6 đô thị cấp vùng và tỉnh gồm: Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, Kiên Lương, Minh Lương, Thứ Bảy.

+ 11 đô thị trung tâm hành chính huyện gồm: Đầm Chít, Hòn Đất, Tân Hiệp, Giồng Riềng, Thuận Hưng, Gò Quao, Thứ Ba, Thứ Mười Một, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận, Hòn Tre.

+ 11 đô thị chuyên ngành du lịch, chế biến nông thủy sản gồm: Sóc Sơn, Thổ Sơn, Mỹ Lâm, Tân Khánh Hòa, Vĩnh Phú, Định An, Thạnh Đông A, Xẻo Nhàu, Tắc Cậu, Bình Minh, Nam Du.

- Định hướng phát triển dân cư nông thôn: Xây dựng các điểm dân cư nông thôn đảm bảo tiêu chuẩn nông thôn mới, hình thành các trung tâm giao lưu thương mại, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, điểm tựa để kích thích phát triển kinh tế xã hội.

- Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật gồm hệ thống đường giao thông, chuẩn bị kỹ thuật đất, cấp nước, cấp điện, thoát nước thải - quản lý chất thải rắn - nghĩa trang, định hướng chiến lược bảo vệ môi trường.

II. Nội dung rà soát quy hoạch

1. Khái quát tình hình triển khai lập các quy hoạch

Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 đã được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 đã làm cơ sở để triển khai lập các quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

1.1. Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện

- Hiện nay các Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện trên địa bàn tỉnh chưa triển khai thực hiện, gồm:

+ Vùng Tứ giác Long Xuyên: Gồm thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, các huyện Kiên Lương, Giang Thành, Hòn Đất và một phần diện tích các huyện Tân Hiệp, Châu Thành.

+ Vùng Tây Sông Hậu: Gồm một phần diện tích các huyện Tân Hiệp, Châu Thành và toàn bộ các huyện Giồng Riềng, Gò Quao.

+ Vùng bán đảo Cà Mau *(Vùng U Minh Thượng)*: Gồm các huyện An Minh, An Biên, U Minh Thượng và Vĩnh Thuận.

+ Vùng hải đảo: Gồm thành phố Phú Quốc và huyện Kiên Hải.

1.2. Quy hoạch xây dựng vùng huyện

- Thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên và thành phố Phú Quốc không triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng vùng huyện mà lập quy hoạch chung trên phạm vi toàn thành phố.

- 6/12 huyện đang triển khai thực hiện, gồm Tân Hiệp, Gò Quao, Giồng Riềng, Kiên Lương, Vĩnh Thuận và An Biên.

- 2/12 huyện đã có chủ trương nhưng chưa triển khai thực hiện, gồm Giang Thành, An Minh.

- 4/12 huyện chưa triển khai thực hiện, gồm Châu Thành, Hòn Đất, U Minh Thượng và Kiên Hải.

1.3. Quy hoạch xây dựng nông thôn

- Tỉnh Kiên Giang có 117 xã, đến nay 117/117 xã đã được phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã và Quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn.

1.4. Quy hoạch chung đô thị

- Tỉnh Kiên Giang có 14 đô thị hiện trạng và 6 đô thị dự kiến hình thành mới đã có quy hoạch để quản lý. Trong đó: ***(Xem Phụ lục 2)***

+ 4/20 đô thị đã có Quy hoạch chung đô thị gồm: Rạch Giá, Hà Tiên, Kiên Lương, Phú Quốc.

+ 8/20 đô thị đã có Quy hoạch chung khu trung tâm đô thị gồm: U Minh Thượng, Minh Lương *(Châu Thành)*, Giồng Riềng, Gò Quao, Thứ Ba *(An Biên)*, Thứ Bảy, Đầm Chít (*Nay là Tân Khánh Hòa - Giang Thành)*, Vĩnh Thuận.

+ 8/20 đô thị đã có Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu trung tâm để quản lý xây dựng theo quy hoạch gồm: Hòn Đất, Sóc Sơn *(Hòn Đất)*, Tân Hiệp, Thứ 11 *(An Minh)*, Hòn Tre *(Kiên Hải)*, Thuận Hưng *(Giồng Riềng)*, Định An *(Gò Quao)*, Xẻo Nhàu *(An Minh)*.

- Các đồ án quy hoạch chung *(QHC)* đô thị được duyệt đã làm cơ sở triển khai lập quy hoạch phân khu *(QHPK)* đối với các thành phố Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc và quy hoạch chi tiết *(QHCT)* đối với các huyện còn lại.

2. Tình hình triển khai lập các quy hoạch đối với từng huyện, thành phố

2.1. Thành phố Rạch Giá

- Đối với quy hoạch chung:

+ ***Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Rạch Giá đến năm 2025*** được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt tại Quyết định 257/QĐ-UBND ngày 30/01/2008 và đã được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 20/02/2019.

+ ***Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Rạch Giá đến năm 2040*** đã được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 19/3/2020. UBND thành phố Rạch Giá đang tổ chức lập đồ án quy hoạch.

- Đối với quy hoạch phân khu:

+ Trên địa bàn thành phố Rạch Giá, hầu hết các phường đã có đồ án quy hoạch phân khu. Đến nay đa số đồ án đã đến thời hạn rà soát định kỳ.

+ Các khu vực chưa có quy hoạch phân khu gồm: một phần phường Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thông và một số khu vực lấn biển.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND thành phố Rạch Giá phối hợp với đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chung theo Nhiệm vụ quy hoạch đã phê duyệt.

+ Sau khi Đồ án ***Điều chỉnh Quy hoạch chung TP. Rạch Giá đến năm 2040*** được phê duyệt. Giao UBND thành phố Rạch Giá căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 làm cơ sở quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.2. Thành phố Hà Tiên

- Đối với quy hoạch chung:

+ Đồ án Quy hoạch chung xây dựng thị xã và khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 32/2000/QĐ-TTg ngày 3/3/2000.

+ Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố và khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên đến năm 2040 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 29/QĐ-TTg ngày 07/01/2020. UBND thành phố Hà Tiên đang tổ chức lập đồ án quy hoạch.

- Đối với quy hoạch phân khu:

+ Trên địa bàn thành phố Hà Tiên, hầu hết các phường hiện hữu đã có đồ án Quy hoạch phân khu. Chỉ có phường Mỹ Đức mới thành lập chưa có đồ án Quy hoạch phân khu.

+ Các khu vực chưa có Quy hoạch phân khu gồm: một phần phường Pháo Đài *(Khu vực Núi Đèn)*, một phần phường Đông Hồ *(Khu vực Mương Đào)*, phường Mỹ Đức và các khu vực lấn biển.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND thành phố Hà Tiên phối hợp với đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chung theo Nhiệm vụ quy hoạch đã phê duyệt.

+ Sau khi Đồ án ***Quy hoạch chung thành phố và khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên đến năm 2040*** được phê duyệt. Giao UBND thành phố Hà Tiên căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.3. Thành phố Phú Quốc

- Đối với quy hoạch chung:

+ Quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1197/2005/QĐ-TTg ngày 9/11/2005, được điều chỉnh lần 1 năm 2010 *(Quyết định 633/QĐ-TTg ngày 11/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh QHCXD đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2030)*, được điều chỉnh cục bộ năm 2015 *(Quyết định 868/QĐ-TTg ngày 17/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ)* và được điều chỉnh cục bộ năm 2021 *(Quyết định 486/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ)*.

+ Hiện nay, tỉnh Kiên Giang đang tổ chức lập ***Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040*** theo định hướng đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn 739/TTg-CN ngày 08/6/2018. Bộ Xây dựng đã thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đơn vị tư vấn đang hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Trên địa bàn thành phố Phú Quốc, hầu hết đã có đồ án Quy hoạch phân khu tại các phường Dương Đông, An Thới và các khu chức năng. Đến nay, đa số đồ án đã đến thời hạn rà soát định kỳ.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: Đẩy nhanh tiến độ lập Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040 làm cơ sở triển khai lập đồ án quy hoạch chung.

+ Sau khi Đồ án ***Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040*** được phê duyệt. Giao UBND thành phố Phú Quốc và Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.4. Huyện Kiên Lương

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được phê duyệt tại Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh. Đồ

án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Kiên Lương đang được Sở Xây dựng thẩm định.

- Đối với quy hoạch chung:

+ Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đô thị Công nghiệp Kiên Lương - Ba Hòn - Hòn Chông, tỉnh Kiên Giang đến năm 2030, tỷ lệ 1/5000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 11/2/2008, quy mô 23.095ha.

+ ***Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Kiên Lương huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040, tỷ lệ 1/10.000*** đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 2957/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 và Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 08/06/2020. UBND huyện đang tổ chức lập đồ án quy hoạch chung.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện Kiên Lương lập Điều chỉnh quy hoạch chung theo Nhiệm vụ quy hoạch đã phê duyệt.

+ Sau khi ***Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Kiên Lương huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040*** được phê duyệt. Giao UBND huyện Kiên Lương căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.5. Huyện Hòn Đất

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Chưa triển khai thực hiện

- Đối với quy hoạch chung:

+ Hiện nay trên địa bàn huyện, 02 đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỷ lệ 1/2000, quy mô 118,14 *ha (Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 16/8/2007 của UBND huyện)* và Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thị trấn Hòn Đất, tỷ lệ 1/2000, quy mô 190,5 ha *(Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 22/7/2009 của UBND huyện)* được sử dụng để quản lý như đồ án quy hoạch chung đô thị. Cần rà soát, tổ chức lập quy hoạch chung trên phạm vi toàn thị trấn Hòn Đất và thị trấn Sóc Sơn để quản lý theo Luật Quy hoạch đô thị.

+ Quy hoạch chung đô thị mới Thổ Sơn gắn với cụm du lịch Hòn Đất - Hòn Me - Hòn Quéo, quy mô khoảng 1.288 ha đang triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: UBND huyện lập Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hòn Đất làm cơ sở lập đồ án quy hoạch *(Trong năm 2021 - 2022).*

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện Hòn Đất tổ chức lập quy hoạch chung trên phạm vi toàn thị trấn đối với thị trấn Hòn Đất và thị trấn Sóc Sơn; Lập quy hoạch chung đô thị mới Thổ Sơn *(Trong năm 2022 - 2023)*.

+ Giao UBND huyện Hòn Đất căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn năm 2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.6. Huyện Tân Hiệp

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đến năm 2035 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 18/08/2016. Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện đang trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Đối với quy hoạch chung:

+ Hiện nay trên địa bàn huyện, Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thị trấn Tân Hiệp, tỷ lệ 1/2000, diện tích 397,4 ha được phê duyệt tại Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 17/4/2010 của UBND huyện được sử dụng để quản lý như quy hoạch chung đô thị. Cần rà soát, tổ chức lập quy hoạch chung trên phạm vi toàn thị trấn để quản lý theo Luật quy hoạch đô thị.

+ ***Quy hoạch chung đô thị Tân Hiệp***, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 1897/VP-KTCN ngày 06/4/2020.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện Tân Hiệp lập nhiệm vụ quy hoạch chung làm cơ sở triển khai lập đồ án quy hoạch chung *(Trong năm 2021-2022)*.

+ Sau khi Đồ án ***Quy hoạch chung đô thị Tân Hiệp*** được phê duyệt, UBND huyện căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.7. Huyện Châu Thành

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Chưa triển khai thực hiện

- Đối với quy hoạch chung:

+ Quy hoạch chung thị trấn Minh Lương, tỷ lệ 1/2000, diện tích 160ha, được phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-UB ngày 22/11/1996. Đồ án điều chỉnh QHC thị trấn Minh Lương đã tổ chức lập năm 2012 và đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch năm 2012. Tuy nhiên đến nay UBND huyện và tư vấn không đảm bảo tiến độ, chất lượng lập đồ án. Quy hoạch chung đang triển lập không còn phù hợp theo tình hình mới và các quy định hiện hành. Kiến nghị lập mới ***Quy hoạch chung đô thị Minh Lương*** theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1370/VP-KTCN ngày 16/3/2020 trên phạm vi toàn thị trấn làm cơ sở để quản lý.

+ Quy hoạch chung đô thị mới Tắc Cậu, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025, tỷ lệ 1/2000 đã được phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND tỉnh. UBND huyện đang tổ chức lập đồ án quy hoạch.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: Giao UBND huyện lập Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Châu Thành làm cơ sở lập đồ án quy hoạch *(Trong năm 2021-2022).*

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện Châu Thành lập nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Minh Lương làm cơ sở triển khai lập đồ án quy hoạch chung và lập Đồ án quy hoạch chung đô thị mới Tắc Cậu theo Nhiệm vụ quy hoạch đã phê duyệt.

+ Sau khi Đồ án ***Quy hoạch chung đô thị Minh Lương*** và ***Quy hoạch chung đô thị mới Tắc Cậu*** được phê duyệt, UBND huyện căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.8. Huyện Giồng Riềng

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 23/12/2020.

- Đối với quy hoạch chung:

+ Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung trung tâm thị trấn Giồng Riềng quy mô 273,95 ha đã được phê duyệt tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 25/01/2016 của UBND tỉnh. Điều chỉnh cục bộ và mở rộng *(khu V)* thuộc đồ án điều chỉnh QHC thị trấn Giồng Riềng đã được phê duyệt năm 2018 *(Tại Quyết định số 2948/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh).* Phạm vi lập quy hoạch chưa phủ kín toàn bộ diện tích tự nhiên của thị trấn Giồng Riềng.

+ ***Quy hoạch chung đô thị Giồng Riềng***, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 3006/VP-KTCN ngày 26/05/2020.

+ Quy hoạch chi tiết xây dựng Đô thị mới Thuận Hưng, huyện Giồng Riềng tỷ lệ 1/2000, quy mô 157 ha được phê duyệt tại Quyết định số 2707/QĐ-UBND ngày 9/12/2010 của UBND tỉnh. Kiến nghị rà soát điều chỉnh *(Lập mới Quy hoạch chung đô thị mới Thuận Hưng theo Luật Quy hoạch đô thị).*

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện Giồng Riềng lập nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Giồng Riềng làm cơ sở triển khai lập đồ án quy hoạch chung.

+ Sau khi Đồ án ***Quy hoạch chung đô thị Giồng Riềng*** được phê duyệt, UBND huyện căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết

thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.9. Huyện Gò Quao

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2937/QĐ-UBND ngày 23/12/2020.

- Đối với quy hoạch chung:

+ Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Gò Quao quy mô 210 ha được phê duyệt tại Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh. Phạm vi lập quy hoạch chưa phủ kín toàn bộ diện tích tự nhiên của thị trấn Gò Quao.

+ ***Quy hoạch chung đô thị Gò Quao***, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 3006/VP-KTCN ngày 26/05/2020.

+ Quy hoạch chi tiết xây dựng khu Đô thị mới Định An tỷ lệ 1/2000, quy mô 106,79ha được phê duyệt tại Quyết định số 1724/QĐ-UB ngày 12/9/2007. Kiến nghị rà soát điều chỉnh.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện Gò Quao lập nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Gò Quao làm cơ sở triển khai lập đồ án quy hoạch chung.

+ Sau khi Đồ án ***Quy hoạch chung đô thị Gò Quao*** được phê duyệt, UBND huyện căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.10. Huyện An Biên

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2530/QĐ-UBND ngày 31/10/2020. UBND huyện đang tổ chức lập Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện.

- Đối với quy hoạch chung:

+ Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, quy mô 208,51ha, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 15/12/2016. Phạm vi lập quy hoạch chưa phủ kín toàn bộ diện tích tự nhiên của thị trấn Thứ Ba.

+ ***Quy hoạch chung đô thị Thứ Ba***, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 3854/VP-KTCN ngày 30/06/2020.

+ Quy hoạch chung đô thị Thứ Bảy *(QHC khu ĐTM U Minh Thượng, tỷ lệ 1/2000, diện tích 320ha, phê duyệt tại Quyết định số 2033/QĐ-UB ngày 20/02/2002 của UBND tỉnh)*. Kiến nghị rà soát điều chỉnh.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện An Biên lập nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Thứ Ba làm cơ sở triển khai lập đồ án quy hoạch chung.

+ Sau khi Đồ án ***Quy hoạch chung đô thị Thứ Ba*** được phê duyệt, UBND huyện căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.11. Huyện An Minh

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Quy hoạch xây dựng vùng huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương tại Công văn số 882/VP-KT ngày 08/02/2021 của Văn phòng UBND tỉnh. UBND huyện chưa triển khai thực hiện.

- Đối với quy hoạch chung:

+ Đồ án Điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm thị trấn Thứ 11 tỷ lệ 1/2000 diện tích 197,3ha được sử dụng để quản lý như quy hoạch chung đô thị. Phạm vi lập quy hoạch chưa phủ kín toàn bộ diện tích tự nhiên của thị trấn Thứ 11.

+ Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Thứ 11 đến năm 2030, tỷ lệ 1/2000 đã phê duyệt *(Tại Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 25/11/2019).* UBND huyện đang triển khai lập đồ án quy hoạch.

+ Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị mới Xẻo Nhàu, xã Tân Thành, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/500 quy mô 58,35ha được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt tại Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 22/10/2007. Kiến nghị rà soát điều chỉnh.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: Giao UBND huyện lập Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện An Minh làm cơ sở lập đồ án quy hoạch *(Trong năm 2021-2022).*

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện rà soát lập quy hoạch chung đô thị Thứ 11 trên phạm vi toàn thị trấn.

+ Giao UBND huyện An Minh căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.12. Huyện Vĩnh Thuận

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2578/QĐ-UBND ngày 06/11/2019. UBND huyện đang tổ chức lập Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện.

- Đối với Quy hoạch chung: Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung khu trung tâm thị trấn Vĩnh Thuận giai đoạn 2015 đến 2025 tỷ lệ 1/2000, quy mô

298,0972 ha được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 22/6/2015. Phạm vi lập quy hoạch chưa phủ kín toàn bộ diện tích tự nhiên của thị trấn Vĩnh Thuận. Cần rà soát, tổ chức lập quy hoạch chung trên phạm vi toàn thị trấn để quản lý theo Luật quy hoạch đô thị.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện rà soát tổ chức lập quy hoạch chung trên phạm vi toàn thị trấn Vĩnh Thuận *(Trong năm 2021-2022).*

+ Giao UBND huyện Vĩnh Thuận căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.13. Huyện Kiên Hải

- Đối với quy hoạch xây dựng vùng huyện: Quy hoạch chung xây dựng các xã đảo huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho Công ty Tư vấn ĐTXD Kiên Giang tài trợ sản phẩm tại công văn số 1104/VP-KTCN ngày 05/03/2019 của Văn phòng UBND tỉnh. Sở Xây dựng đang thẩm định nhiệm vụ quy hoạch.

- Đối với Quy hoạch chung: Đồ án QHCTXD khu trung tâm thị trấn Hòn Tre, tỷ lệ 1/2000, quy mô 73,5ha được phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-UB ngày 30/12/2005 của UBND huyện Kiên Hải được sử dụng để quản lý như quy hoạch chung đô thị.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: Kiến nghị điều chỉnh tên *"Quy hoạch chung xây dựng các xã đảo thuộc huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang"* thành *"Quy hoạch xây dựng vùng huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang"* để phù hợp với tính chất và nội dung theo Luật Xây dựng *(Trình thẩm định phê duyệt trong năm 2021).*

+ Đối với Quy hoạch chung: Trong giai đoạn 2020-2021, tiếp tục triển khai thực hiện theo Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới các xã Hòn Tre, Lại Sơn, An Sơn và Nam Du. Trong giai đoạn 2022-2023, rà soát lập quy hoạch chung đô thị đối với Hòn Tre, An Sơn và Lại Sơn làm cơ sở nâng loại đô thị theo Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2025.

+ Giao UBND huyện Kiên Hải căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.14. Huyện U Minh Thượng

- Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: Chưa triển khai thực hiện

- Đối với Quy hoạch chung:

+ Quy hoạch chung khu trung tâm huyện U Minh Thượng, tỷ lệ 1/2000, diện tích 453,17ha được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 17/9/2008.

+ ***Quy hoạch chung đô thị U Minh Thượng***, huyện U Minh Thượng đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập mới tại Công văn số 6181/VP-KT ngày 05/10/2020.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: UBND huyện lập Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện U Minh Thượng làm cơ sở lập đồ án quy hoạch.

+ Đối với Quy hoạch chung: UBND huyện rà soát lập quy hoạch chung đô thị U Minh Thượng làm cơ sở nâng loại đô thị theo Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2025.

+ Giao UBND huyện U Minh Thượng căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2023 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

2.15. Huyện Giang Thành

- Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: Chưa triển khai thực hiện

- Đối với Quy hoạch chung: Quy hoạch chung đô thị Đầm Chít *(Nay là đô thị Tân Khánh Hòa)*, tỷ lệ 1/2000, quy mô 229,81ha được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 và đã được điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 25/11/2019. Kiến nghị tiếp tục triển khai thực hiện theo quy hoạch.

- Đề xuất:

+ Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện: Giao UBND huyện lập Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giang Thành làm cơ sở lập đồ án quy hoạch.

+ Đối với Quy hoạch chung: Trong giai đoạn 2020-2021, tiếp tục triển khai thực hiện theo Quy hoạch chung đô thị Đầm Chít *(Nay là đô thị Tân Khánh Hòa)* đã phê duyệt. Trong giai đoạn 2022-2023, tổ chức lập mới quy hoạch chung đô thị Giang Thành, đô thị Vĩnh Phú *(Huyện Giang Thành)*, rà soát lập quy hoạch chung đô thị Đầm Chít *(Nay là đô thị Tân Khánh Hòa)* làm cơ sở nâng loại đô thị theo Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2025.

+ Giao UBND huyện Giang Thành căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch chi tiết thuộc địa bàn quản lý giai đoạn 2021-2022 để quản lý xây dựng theo quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

3. Các Đề xuất và kiến nghị

3.1 Đề xuất

a) Các nhiệm vụ trọng tâm

- Triển khai lập Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện cho 4 vùng gồm: Vùng Tứ giác Long Xuyên, Vùng Tây sông Hậu, Vùng bán đảo Cà Mau *(Vùng U Minh Thượng)* và Vùng hải đảo. Trong giai đoạn 2021-2022: ưu tiên lập QHXD Vùng Tứ giác Long Xuyên và Vùng hải đảo. Trong giai đoạn 2022-

2023: lập Quy hoạch xây dựng Vùng Tây sông Hậu và vùng bán đảo Cà Mau *(Vùng U Minh Thượng).(Xem Phụ lục 3)*

- Đẩy nhanh tiến độ công tác rà soát, lập, thẩm định, trình phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện. Trong giai đoạn 2021-2022: Tập trung hoàn thành Quy hoạch xây dựng vùng huyện cho các huyện Tân Hiệp, Giồng Riềng, Gò Quao, Kiên Lương, Vĩnh Thuận, An Biên, Kiên Hải *(Quy hoạch chung xây dựng các xã đảo huyện Kiên Hải)*, Châu Thành; Trong giai đoạn 2022-2023, tiếp tục tổ chức lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện cho các huyện còn lại An Minh, Hòn Đất, Giang Thành. *(Xem Phụ lục 4)*

- Rà soát điều chỉnh và lập mới các đồ án quy hoạch chung đô thị trình cấp thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở rà soát điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, tạo hành lang pháp lý để thu hút và kêu gọi đầu tư phát triển đô thị. Cụ thể như sau: *(Xem Phụ lục 5)*

+ Giai đoạn 2021 - 2022: Tập trung thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đồ án như: Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Rạch Giá đến năm 2040, Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Kiên Lương đến năm 2040, Quy hoạch chung Đô thị mới Tắc Cậu; Trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040, Quy hoạch chung thành phố và Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên đến năm 2040; Tổ chức lập Quy hoạch chung đô thị mới Thổ Sơn, Quy hoạch chung đô thị U Minh Thượng. Tổ chức lập Quy hoạch chung các đô thị Minh Lương, Tân Hiệp, Giồng Riềng, Gò Quao, Thứ Ba trên phạm vi toàn thị trấn.

+ Giai đoạn 2022 - 2023: Tổ chức lập Quy hoạch chung các đô thị Thứ 11, Vĩnh Thuận, Hòn Đất, Sóc Sơn trên phạm vi toàn thị trấn; Tổ chức lập Quy hoạch chung đô thị Giang Thành, Vĩnh Phú.

+ Giai đoạn 2023 - 2024: Tổ chức lập Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Đầm Chít (Tân Khánh Hòa), đô thị Thứ 7.

- Đối với Quy hoạch phân khu đô thị *(Tại các đô thị Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc)* và Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thị trấn, đô thị *(Tại các địa phương còn lại)* giao UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch này trong giai đoạn 2021-2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tổng kinh phí dự kiến để lập các Quy hoạch xây dựng vùng huyện, liên huyện, Quy hoạch chung đô thị trong giai đoạn 2020-2023 khoảng 111.010,932 triệu đồng *(Xem Phụ lục 6)*. Trong đó:

+ Tổng kinh phí lập các Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện là khoảng 17.024 triệu đồng.

+ Tổng kinh phí lập các Quy hoạch xây dựng vùng huyện là khoảng 25.629 triệu đồng.

+ Tổng kinh phí lập các Quy hoạch chung là khoảng 68.357,932 triệu đồng.

- Nguồn vốn thực hiện các đồ án quy hoạch dự kiến sử dụng từ các nguồn: Vốn ngân sách nhà nước, vốn tài trợ của doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Tổ chức thực hiện

- **Đối với Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện:** UBND tỉnh giao Sở Xây dựng là cơ quan tổ chức lập Quy hoạch xây dựng. Sở Xây dựng và Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt quy hoạch. Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định trước khi phê duyệt đồ án quy hoạch.

- **Đối với Quy hoạch xây dựng vùng huyện:** Giao UBND các huyện là cơ quan tổ chức lập Quy hoạch xây dựng. Sở Xây dựng và Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt quy hoạch. UBND huyện trình HĐND cùng cấp quyết định trước khi trình thẩm định phê duyệt.

- **Đối với Quy hoạch chung đô thị và các khu chức năng:** Giao UBND các huyện, thành phố là cơ quan tổ chức lập quy hoạch. Sở Xây dựng và Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt quy hoạch. Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định trước khi phê duyệt đồ án quy hoạch.

- **Đối với Quy hoạch phân khu đô thị và Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thị trấn, đô thị:** Giao UBND các huyện, thành phố là cơ quan tổ chức lập quy hoạch. UBND các huyện, thành phố thành lập Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và trình UBND các huyện, thành phố phê duyệt theo quy định.

3.2 Kiến nghị

- Kiến nghị UBND tỉnh ưu tiên bố trí nguồn vốn đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cho công tác lập, thẩm định quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh.

Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- BGĐ Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, P.QHKT, thanh.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH KIÊN GIANG

Hà Văn Thanh Khương

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH KIÊN GIANG

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Báo cáo số 778/BC-SXD ngày 5 tháng 5 năm 2021 của Sở Xây dựng)

Bảng hệ thống đô thị tỉnh Kiên Giang đến năm 2025

TT	Tên đô thị	Cấp hành chính trực thuộc	Tính chất, chức năng	Dân số *(Ngàn người)*	Loại đô thị
1	Rạch Giá	T. Kiên Giang	Đô thị tỉnh lỵ; trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa tỉnh Kiên Giang	270-350	II (I)
2	Hà Tiên		Đô thị cửa khẩu quốc tế, dịch vụ - du lịch - văn hóa	100	III (II)
3	Kiên Lương		Đô thị công nghiệp	90-100	IV
4	Hòn Đất	H. Hòn Đất	Trung tâm huyện lỵ, đô thị dịch vụ nông sản	25-30	V
5	Sóc Sơn		Trung tâm kinh tế huyện	35-40	V
6	Thổ Sơn		Trung tâm kinh tế huyện	5-7	V
7	Mỹ Lâm		Trung tâm kinh tế huyện	10-	V
8	Tân Khánh Hòa (Đầm Chít)	H. Giang Thành	Trung tâm huyện lỵ, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa huyện Giang Thành	5-7	V
9	Giang Thành		Đô thị thương mại, cửa khẩu	5-7	V
10	Vĩnh Phú		Trung tâm kinh tế huyện	-7	V
11	Minh Lương	T. Kiên Giang	Đô thị CN-TMDV-đào tạo	55-60	IV
12	Tắc Cậu	H. Châu Thành	Đô thị công nghiệp	12-15	V
13	Tân Hiệp	H. Tân Hiệp	Trung tâm huyện lỵ, đô thị dịch vụ	40-45	V
14	Thạnh Đông A		Trung tâm kinh tế huyện	10-	V
15	Giồng Riềng	H. Giồng Riềng	Trung tâm huyện lỵ, đô thị dịch vụ CBNS	40-45	V
16	Thuận Hưng	H. Dự kiến tách từ huyện Giồng Riềng	Trung tâm kinh tế huyện	10-	V
17	Gò Quao	H. Gò Quao	Trung tâm huyện lỵ, đô thị dịch vụ CBNS	7-10	V
18	Định An		Trung tâm kinh tế huyện	19-25	V
19	Thứ Ba	H. An Biên	Trung tâm huyện lỵ	25-30	V
20	Thứ Mười Một	H. An Minh	Trung tâm huyện lỵ	15-20	V
21	Xẻo Nhàu		Trung tâm kinh tế huyện	10-	V
22	U Minh Thượng	H. U Minh Thượng	Trung tâm huyện lỵ	10-15	V
23	Vĩnh Thuận	H. Vĩnh Thuận	Trung tâm huyện lỵ	30-35	V
24	Bình Minh		Trung tâm kinh tế huyện	5-7	V
25	Thứ Bảy	T. Kiên Giang	Trung tâm vùng Bán đảo Cà Mau	50-55	IV
26	Phú Quốc	Khu hành chính - kinh tế	Thành phố - đảo, trung tâm du lịch, thương mại cấp quốc tế và khu vực	250-	II (I)
27	Hòn Tre	H. Kiên Hải	Trung tâm hành chính, kinh tế	10-12	V
28	Nam Du		Đô thị Cảng	5-7	V

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Báo cáo số 778/BC-SXD ngày 5 tháng 5 năm 2021 của Sở Xây dựng)

Bảng thống kê thực trạng các Quy hoạch chung đô thị

STT	Tên đô thị	QHC đô thị (ha)	QHC Khu trung tâm thị trấn (ha)	QHCT Khu trung tâm thị trấn (ha)	Ghi chú
	Đô thị hiện trạng				
1	Rạch Giá	10.780			
2	Hà Tiên	1.600			
3	Kiên Lương	23.095			
4	Phú Quốc	58.923			
5	Minh Lương		64,24		Lập mới quy hoạch chung theo Luật Quy hoạch đô thị trên phạm vi toàn thị trấn
6	Giồng Riềng		274		
7	Gò Quao		210		
8	Thứ Ba		208,51		
9	Vĩnh Thuận		298,0972		
10	Hòn Đất			190,5	
11	Sóc sơn			118,1	
12	Tân Hiệp			397,4	
13	Thứ Mười Một			197,3	
14	Hòn Tre			73,5	
	Đô thị dự kiến hình thành mới				
15	U Minh Thượng		453.2		
16	Đầm Chít (Tân Khánh Hòa		229,86		
17	Thứ Bảy		320		
18	Thuận Hưng			157	
19	Định An			106,79	
20	Xẻo Nhàu			58,35	

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Báo cáo số 778/BC-SXD ngày 5 tháng 5 năm 2021 của Sở Xây dựng)

Bảng tổng hợp kinh phí dự kiến lập các QHXD vùng liên huyện

STT	Tên quy hoạch	Thành tiền (đồng)	Kế hoạch triển khai				
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I	**QHXD vùng liên Huyện**	**17.024.000.000**					
1	Vùng Tứ giác Long Xuyên	4.985.000.000		x			
2	Vùng Tây Sông Hậu	4.476.000.000			x		
3	Vùng U Minh Thượng	4.396.000.000			x		
4	Vùng hải đảo	3.167.000.000		x			

SỞ XÂY DỰNG

PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Báo cáo số 778/BC-SXD ngày 5 tháng 5 năm 2021 của Sở Xây dựng)

Bảng tổng hợp kinh phí dự kiến lập các QHXD vùng huyện

STT	Tên quy hoạch	Thành tiền (đồng)	Kế hoạch triển khai				Ghi chú
			Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	
II	**QHXD Vùng huyện**	**25.629.000.000**					
1	Vùng huyện Gò Quao	2.155.000.000	x				Đã phê duyệt Đồ án (Đã ghi vốn giai đoạn 2016-2020)
2	Vùng huyện Giồng Riềng	2.377.000.000	x				
3	Vùng huyện Tân Hiệp	2.150.000.000		x			Đã phê duyệt Nhiệm vụ (Đã ghi vốn)
4	Vùng huyện An Biên	2.616.000.000		x			
5	Vùng huyện Kiên Lương	2.140.000.000		x			
6	Vùng huyện Vĩnh Thuận	2.134.000.000		x			
7	Vùng huyện Châu Thành	2.382.000.000		x			Tạm tính
8	Vùng huyện Hòn Đất	2.968.000.000			x		Tạm tính
9	Vùng huyện An Minh	2.410.000.000			x		Tạm tính
10	Vùng huyện U Minh Thượng	2.163.000.000			x		Tạm tính
11	Vùng huyện Giang Thành	2.134.000.000			x		Tạm tính
12	Vùng huyện Kiên Hải *(thay cho QHCXD các xã đảo thuộc huyện Kiên Hải)*			x			Vốn tài trợ

SỞ XÂY DỰNG

PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Báo cáo số 778/BC-SXD ngày 5 tháng 5 năm 2021 của Sở Xây dựng)

Bảng tổng hợp kinh phí dự kiến lập các Quy hoạch chung đô thị

STT	Tên quy hoạch	Thành tiền (đồng)	Kế hoạch triển khai			Ghi chú
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	
III	Quy hoạch chung đô thị	68357.932.000				
1	QHC đô thị Kiên Lương	2.420.932.000	x			Đã phê duyệt NVQH
2	QHC đô thị Vĩnh Thuận	3.665.000.000		x		
3	QHC đô thị Gò Quao	2.694.000.000	x			Đã có chủ trương
4	QHC đô thị Giồng Riềng	4.004.000.000	x			
5	QHC đô thị Tân Hiệp	4.039.000.000	x			
6	QHC đô thị Hòn Đất	3.651.000.000		x		
7	QHC đô thị Sóc Sơn	3.836.000.000		x		
8	QHC đô thị Minh Lương	4.250.000.000	x			Đã có chủ trương
9	QHC đô thị Thứ Ba	3.571.000.000	x			
10	QHC đô thị Thứ Bảy	2.753.000.000			x	
11	QHC đô thị Thứ 11	3.188.000.000		x		Đã có chủ trương 433 ha
12	QHC đô thị U Minh Thượng	2.892.000.000		x		Đã có chủ trương
13	QHC đô thị Đầm Chít (Tân Khánh Hòa)	2.737.000.000			x	
14	QHC thành phố và Khu KT cửa khẩu Hà Tiên	12.600.000.000	x			Đã phê duyệt NVQH và ghi vốn GĐ 2016-2020
15	Điều chỉnh QHC thành phố Rạch Giá	6.326.000.000	x			
16	QHC thành phố Phú Quốc		x			Vốn tài trợ
17	QHC đô thị mới Tắc Cậu	1.034.000.000	x			Đã phê duyệt NVQH và ghi vốn GĐ 2016-2020
18	QHC đô thị mới Thổ Sơn	2.629.000.000		x		
19	QHC đô thị Giang Thành	1.034.000.000		x		
20	QHC đô thị Vĩnh Phú (Giang Thành)	1.034.000.000		x		

PHỤ LỤC 6

(Kèm theo Báo cáo số 778/BC-SXD ngày 5 tháng 5 năm 2021 của Sở Xây dựng)

Bảng tổng hợp kinh phí đã lập các QHXD vùng liên huyện, vùng huyện và Quy hoạch chung đô thị.

STT	TÊN QUY HOẠCH	THÀNH TIỀN *(ĐỒNG)*	GHI CHÚ
I	QHXD Vùng liên huyện	17.024.000.000	
II	QHXD Vùng huyện	25.629.000.000	
III	Quy hoạch chung đô thị	68.357.932.000	
	TỔNG CỘNG	**111.010.932.000**	